

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ BỊ BÃI BỎ
LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC PHẠM
VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BKHCN ngày tháng 10 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương			
1	Thủ tục đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng của tổ chức, cá nhân không cư trú, không hoạt động tại Việt Nam	Hoạt động khoa học và công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ
B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh			
1	Thủ tục đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam	Hoạt động khoa học và công nghệ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
Thủ tục hành chính cấp trung ương					
1	1.008374	Thủ tục xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ đối với cá nhân có thành tích vượt trội trong hoạt động khoa học và công nghệ.	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025. - Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự	Hoạt động khoa học và công nghệ	Vụ Tổ chức cán bộ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
			chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.		
2	1.008375	Thủ tục xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc năm công tác.	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025. - Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Vụ Tổ chức cán bộ
3	1.000845	Thủ tục xét công nhận nhà khoa học đầu ngành.	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025. - Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa	Hoạt động khoa học và công nghệ	Vụ Tổ chức cán bộ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
			học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.		
4	1.008373	Thủ tục xét công nhận nhà khoa học trẻ tài năng	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025. - Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Quỹ Phát triển KH&CN quốc gia
5	3.000260	Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân không cư trú, không hoạt động tại Việt	Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật	Hoạt động khoa học và công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
		Nam.	Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo		
Thủ tục hành chính cấp tỉnh					
1	1.008377	Thủ tục xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ đối với cá nhân có thành tích vượt trội trong hoạt động khoa học và công nghệ.	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025. - Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2	1.008379	Thủ tục xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh khoa học,	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm	Hoạt động khoa học	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
		chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc năm công tác.	2025. - Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.	và công nghệ	
3	3.000259	Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.	Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Hoạt động khoa học và công nghệ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG

Thủ tục đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng của tổ chức, cá nhân không cư trú, không hoạt động tại Việt Nam

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc nộp trực tuyến đến Bộ Khoa học và Công nghệ qua Cổng dịch vụ công Quốc gia. - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm ban hành văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận. Trường hợp không chấp thuận Bộ Khoa học và Công nghệ nêu rõ lý do bằng văn bản. - Bộ Khoa học và Công nghệ lấy ý kiến của các cơ quan liên quan (trong trường hợp cần thiết). - Bộ Khoa học và Công nghệ tiếp nhận, xử lý ý kiến các cơ quan liên quan. - Bộ Khoa học và Công nghệ tiến hành xử lý hồ sơ theo quy định.
Cách thức thực hiện	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến: Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). - Nộp trực tiếp. - Nộp qua dịch vụ bưu chính.
Thành phần, số lượng hồ sơ	1. Thành phần hồ sơ gồm: - Đơn đăng ký (bản chính) theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 263/2025/NĐ-CP; - Dự thảo Quy chế xét tặng giải thưởng, bao gồm các nội dung: tên giải thưởng, đối tượng được xét tặng, nguyên tắc, điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét tặng, quyền lợi của tổ chức, cá nhân được tặng giải thưởng, thời gian tổ chức xét tặng; Trường hợp tài liệu trong hồ sơ sử dụng ngôn ngữ nước ngoài thì phải kèm theo bản dịch sang tiếng Việt có công chứng theo quy định của pháp luật. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	25 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài không cư trú, không hoạt động tại Việt Nam.
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Bộ Khoa học và Công nghệ.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Văn bản chấp thuận việc đặt và tổ chức giải thưởng.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Mẫu số 02 Nghị định số 263/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẶT VÀ TẶNG GIẢI THƯỞNG
VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Kính gửi:

1. Thông tin tổ chức/cá nhân đăng ký giải thưởng:

Đối với tổ chức

Tên tổ chức:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: E-mail:

Số Quyết định thành lập:

Lĩnh vực đăng ký hoạt động chính (đăng ký kinh doanh):

.....

Họ và tên người đứng đầu tổ chức:

Đối với cá nhân

Họ và tên: Quốc tịch:

Ngày, tháng, năm sinh:

Số CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Nơi ở hiện nay:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: E-mail:

2. Đăng ký giải thưởng:

2.1. Tên giải thưởng:

(Trường hợp đăng ký giải thưởng sử dụng tên của tổ chức, cá nhân, hồ sơ đăng ký phải kèm theo văn bản đồng ý của tổ chức, cá nhân đó hoặc đại diện hợp pháp của tổ chức, cá nhân đó hoặc cơ quan có thẩm quyền.)

2.2. Ý nghĩa của giải thưởng:

.....

- 2.3. Lĩnh vực đăng ký giải thưởng:
- 2.4. Mục đích đặt và tặng giải thưởng:
- 2.5. Quy mô giải thưởng:
- 2.6. Nguồn kinh phí:
- 2.7. Đối tượng áp dụng cho giải thưởng:
- 2.8. Tóm tắt nguyên tắc, điều kiện xét tặng, tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng:...

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(Kèm theo dự thảo Quy chế xét tặng giải thưởng)

Tôi/Chúng tôi cam kết:

- Tên giải thưởng mới không trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với tên giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã được đặt, tặng;
- Tổ chức, cá nhân (hoặc người đại diện hợp pháp) hoặc cơ quan có thẩm quyền đã đồng ý cho tôi/chúng tôi sử dụng tên của tổ chức, cá nhân đó để đặt tên giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo *(trường hợp đăng ký giải thưởng sử dụng tên của tổ chức, cá nhân)*;
- Không xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; không trái với đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký, ghi rõ họ tên)

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

Thủ tục đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt trụ sở chính của tổ chức hoặc nơi cá nhân cư trú hoặc nộp trực tuyến đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh qua Cổng dịch vụ công Quốc gia; - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét, ban hành văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng. Trường hợp không chấp thuận, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nêu rõ lý do bằng văn bản.
Cách thức thực hiện	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến: Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). - Nộp trực tiếp. - Nộp qua dịch vụ bưu chính.
Thành phần, số lượng hồ sơ	1. Thành phần hồ sơ gồm: a) Đơn đăng ký (bản chính) theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 263/2025/NĐ-CP; b) Dự thảo Quy chế xét tặng giải thưởng, bao gồm các nội dung: tên giải thưởng, chu kỳ và thời điểm tổ chức giải thưởng; đối tượng, lĩnh vực xét thưởng; điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng; cơ cấu giải thưởng, mức thưởng; hồ sơ đề nghị xét tặng; quy trình, thủ tục xét tặng; thành phần, nguyên tắc hoạt động của hội đồng xét tặng giải thưởng. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	25 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Văn bản chấp thuận việc đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng. Trường hợp không chấp thuận, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nêu rõ lý do.

Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Mẫu số 02 Nghị định số 263/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15; - Nghị định số 263/2025/NĐ-CP.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẶT VÀ TẶNG GIẢI THƯỞNG
VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Kính gửi:

1. Thông tin tổ chức/cá nhân đăng ký giải thưởng:

Đối với tổ chức

Tên tổ chức:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: E-mail:

Số Quyết định thành lập:

Lĩnh vực đăng ký hoạt động chính (đăng ký kinh doanh):

.....

Họ và tên người đứng đầu tổ chức:

Đối với cá nhân

Họ và tên: Quốc tịch:

Ngày, tháng, năm sinh:

Số CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Nơi ở hiện nay:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: E-mail:

2. Đăng ký giải thưởng:

2.1. Tên giải thưởng:

(Trường hợp đăng ký giải thưởng sử dụng tên của tổ chức, cá nhân, hồ sơ đăng ký phải kèm theo văn bản đồng ý của tổ chức, cá nhân đó hoặc đại diện hợp pháp của tổ chức, cá nhân đó hoặc cơ quan có thẩm quyền.)

2.2. Ý nghĩa của giải thưởng:

-
- 2.3. Lĩnh vực đăng ký giải thưởng:
- 2.4. Mục đích đặt và tặng giải thưởng:
- 2.5. Quy mô giải thưởng:
- 2.6. Nguồn kinh phí:
- 2.7. Đối tượng áp dụng cho giải thưởng:.....
- 2.8. Tóm tắt nguyên tắc, điều kiện xét tặng, tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng:...

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(Kèm theo dự thảo Quy chế xét tặng giải thưởng)

Tôi/Chúng tôi cam kết:

- Tên giải thưởng mới không trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với tên giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã được đặt, tặng;
- Tổ chức, cá nhân (hoặc người đại diện hợp pháp) hoặc cơ quan có thẩm quyền đã đồng ý cho tôi/chúng tôi sử dụng tên của tổ chức, cá nhân đó để đặt tên giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (*trường hợp đăng ký giải thưởng sử dụng tên của tổ chức, cá nhân*);
- Không xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; không trái với đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký, ghi rõ họ tên)